

Số: 1334 TB-VKS

Bình Định, ngày 06 tháng 9 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả vận động đóng góp, hỗ trợ

Đ/c Lê Thị Mai Trinh - KSVSC Viện KSND huyện Hoài Ân

Ngày 08/8/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định có thư vận động các đơn vị, cán bộ, công chức và người lao động ngành Kiểm sát Bình Định đóng góp, hỗ trợ cho đồng chí Lê Thị Mai Trinh - Kiểm sát viên sơ cấp Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân không may bị bệnh hiểm nghèo. Qua thời gian vận động, đóng góp, các tập thể và cá nhân đã đóng góp được số tiền 53.550.000 đồng (Bằng chữ: *Năm mươi ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã ủy quyền cho Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân trao đến đồng chí Lê Thị Mai Trinh và gia đình. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định thông báo đến các đơn vị và cá nhân biết (Có danh sách cụ thể kèm theo).

Thay mặt Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn đến các tập thể và cá nhân trong ngành Kiểm sát Bình Định đã đóng góp, hỗ trợ cho đồng chí Lê Thị Mai Trinh để giúp đồng chí giảm bớt gánh nặng chi phí trong quá trình điều trị.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định thông báo đến các tập thể và cá nhân biết./.

Nơi nhận: th

- Lãnh đạo Viện KSND tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Viện KSND tỉnh;
- Viện KSND các huyện, TX, TP;
- Trang Thông tin điện tử VKSND tỉnh;
- Lưu VT, TV. (Cơ- 25 bản).

VIỆN TRƯỞNG

Trần Văn Sang

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định

**DANH SÁCH ĐÓNG GÓP, HỖ TRỢ ĐỒNG CHÍ LÊ THỊ MAI TRINH -
KSVSC VIỆN KSND HUYỆN HOÀI ÂN**

Đơn vị tính: đồng

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
I	Viện KSND tỉnh	18.700.000	
	Lãnh đạo viện	2.000.000	
1	Trần Văn Sang	500.000	
2	Trần Minh Quốc	500.000	
3	Nguyễn Thành Quát	500.000	
4	Phạm Trung Thuận	500.000	
	Phòng 1	2.000.000	
1	Đỗ Tấn Phước	500.000	
2	Huỳnh Kim Bình	500.000	
3	Đào Thanh Tú	200.000	
4	Trần Quốc Việt	200.000	
5	Bùi Nguyên Vy Thương	200.000	
6	Nguyễn Hoàng Yến	200.000	
7	Đoàn Thị Hoàng Phượng	200.000	
	Phòng 2	2.700.000	
1	Đỗ Văn Quý	1.000.000	
2	Bùi Thế Phương	300.000	
3	Nguyễn Hoàng Anh	200.000	
4	Mai Văn Cường	500.000	
5	Nguyễn Minh Hoàng	500.000	
6	Phan Thị Ngọc Hà	200.000	
	Phòng 7	800.000	
1	Hồ Kim Yến	200.000	

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
2	Võ Thị Kiều Ngân	200.000	
3	Võ Thị Lệ Giang	200.000	
4	Võ Thị Hoàng Ly	200.000	
	Phòng 8	2.100.000	
1	Đặng Xuân Nam	1.000.000	
2	Nguyễn Quốc Doanh	300.000	
3	Nguyễn Hồng Phúc	300.000	
4	Nguyễn Thị Hiền	300.000	
5	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	200.000	
	Phòng 9	1.200.000	
	Phòng 10	1.000.000	
	Phòng 11	800.000	
1	Phạm Văn Chính	200.000	
2	Nguyễn Quang Lâm	200.000	
3	Trần Ngọc Lệ	100.000	
4	Dương Thị Bích Hà	100.000	
5	Huỳnh Thanh Tuấn	200.000	
	Phòng 15	1.600.000	
1	Phòng 15	1.000.000	
2	Hoàng Huynh Thuỷ	500.000	
3	Nguyễn Thị Thái Bảo	100.000	
	Thanh tra - Khiếu tố	900.000	
1	Nguyễn Ngọc Dương	500.000	
2	Nguyễn Thị Nhã Uyên	200.000	
3	Lữ Phạm Khánh Hoàn	200.000	
	Văn phòng tổng hợp	3.600.000	
1	Trần Trọng Chính	500.000	

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
2	Nguyễn Minh Chung	500.000	
3	Nguyễn Thành Cơ	300.000	
4	Trịnh Minh Hiếu	200.000	
5	Trần Thị Hằng	200.000	
6	Tô Thị Bích Trâm	200.000	
7	Nguyễn Thị Mỹ Thoa	300.000	
8	Nguyễn Thị Bích Hòa	200.000	
9	Lê Thị Ngọc Hân	200.000	
10	Trần Đặng Thuỳ Dung	200.000	
11	Đỗ Lâm Bảo Long	200.000	
12	Lê Thị Vũ Tiếp	200.000	
13	Võ Công Thành	100.000	
14	Nguyễn Hữu Thắng	100.000	
15	Lê Sỹ Xuân	200.000	
II	Viện KSND huyện Hoài Ân	4.700.000	
1	Nguyễn Văn Hoa	1.000.000	
2	Phan Hoài Thức	1.000.000	
3	Trần Đức Vũ	300.000	
4	Nguyễn Thị Thu Thảo	300.000	
5	Phạm Thị Mỹ Lệ	300.000	
6	Nguyễn Ngọc Thạch	300.000	
7	Nguyễn Thị Thanh Hằng	300.000	
8	Huỳnh Kim Viên	300.000	
9	Nguyễn Thị Loan	300.000	
10	Nguyễn Thanh Chung	300.000	
11	Nguyễn Thị Mỹ Linh	300.000	
III	Viện KSND huyện Phù Mỹ	3.100.000	

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Đào Duy Vân	500.000	
2	Ngô Văn Vinh	200.000	
3	Hoàng Thị Thanh Mịn	200.000	
4	Lê Thanh Bình	200.000	
5	Nguyễn Hùng Cường	500.000	
6	Mai Thanh Quang	200.000	
7	Hồ Thái Nguyên	200.000	
8	Bùi Thị Cẩm Lệ	200.000	
9	Đinh Quốc Vương	200.000	
10	Lê Thị Kim Chung	200.000	
11	Nguyễn Thị Hải Miên	200.000	
12	Trương Đình Tuấn	100.000	
13	Lương Khánh Vy	100.000	
14	Nguyễn Thị Linh	100.000	
IV	Viện KSND huyện Vân Canh	1.700.000	
1	Nguyễn Công Bình	200.000	
2	Trần Thanh Tuyền	200.000	
3	Nguyễn Văn Hải	200.000	
4	Phan Vạn Quốc	200.000	
5	Trần Thị Thủy Tiên	200.000	
6	Đỗ Thị Kim Dung	200.000	
7	Lê Lưu Minh Hiệp	500.000	
V	Viện KSND huyện An Lão	1.800.000	
1	Bùi Văn Lành	500.000	
2	Trần Văn Dũng	500.000	
3	Đinh Văn Trà	200.000	
4	Trần Thị Phượng	200.000	

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
5	Hồ Chí Trường	200.000	
6	Sơn Minh Bạch	200.000	
VI	Viện KSND huyện Phù Cát	3.200.000	
1	Phan Văn Toàn	500.000	
2	Lê Hào Quang	300.000	
3	Phạm Văn Thành	300.000	
4	Lê Đức Anh	200.000	
5	Bùi Trường Viên	200.000	
6	Lê Văn Hòa	200.000	
7	Nguyễn Thị Hồng Thiện	200.000	
8	Nguyễn Văn Hùng	200.000	
9	Phạm Xuân Dương	200.000	
10	Lê Thị Tuyết	200.000	
11	Phạm Văn Thanh	100.000	
12	Nguyễn Thanh Trọng	200.000	
13	Đào Thanh Hà Vy	100.000	
14	Nguyễn Thành Công	100.000	
15	Trần Thị Nhã Phương	100.000	
16	Nguyễn Hữu Tài	100.000	
VII	Viện KSND TX An Nhơn	3.200.000	
1	Nguyễn Văn Tá	300.000	
2	Phạm Công Tuấn	300.000	
3	Nguyễn Thị Hồng Loan	200.000	
4	Nguyễn Thanh Liêm	100.000	
5	Võ Minh Thoại	200.000	
6	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	300.000	
7	Lưu Công Quyền	300.000	

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
8	Nguyễn Đồng Việt	300.000	
9	Nguyễn Văn Hương	200.000	
10	Nguyễn Thị Liệu	200.000	
11	Nguyễn Đức Hà	200.000	
12	Võ Trọng Tài	200.000	
13	Nguyễn Hữu Thiện	100.000	
14	Châu Đặng Kiều My	200.000	
15	Cao Văn Danh	100.000	
VIII	Viện KSND TX Hoài Nhơn	4.300.000	
1	Phạm Văn Phương	1.000.000	
2	Nguyễn Hữu Lân	200.000	
3	Nguyễn Hữu Phước	300.000	
4	Nguyễn Hoàng Quang	100.000	
5	Nguyễn Thị Bích Hậu	200.000	
6	Nguyễn Chánh Thân	200.000	
7	Nguyễn Thị Khánh Ly	200.000	
8	Nguyễn Thành tín	200.000	
9	Nguyễn Trường Minh Lý	200.000	
10	Hồ Nhật Nam	200.000	
11	Trương Văn Đình	200.000	
12	Trương Thị Ngọc Anh	500.000	
13	Nguyễn Hữu Thắng	200.000	
14	Đinh Xuân Quang	200.000	
15	Mai Thị Thanh Quỳnh	100.000	
16	Nguyễn Thành Danh	100.000	
17	Huỳnh Thị Thanh Nhân	200.000	
IX	Viện KSND huyện Tây Sơn	2.600.000	

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Bạch Xuân Hòa	300.000	
2	Dương Tấn Phát	200.000	
3	Trần Bình Phương	300.000	
4	Lê Thị Kim Chi	100.000	
5	Mai Thị Thìn	200.000	
6	Bùi Kim Châu Nghĩa	200.000	
7	Nguyễn T. Mộng Thùy	300.000	
8	Phan Văn Tài	300.000	
9	Lê Nguyễn Thanh Thảo	200.000	
10	Lê Trần Hà	200.000	
11	Hà Thế Việt	200.000	
12	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	100.000	
X	Viện KSND TP Quy Nhơn	5.200.000	
1	Phạm Hoàng Thu Thủy	500.000	
2	Dương Văn Nhất	500.000	
3	Nguyễn Phạm Tổ Phong	500.000	
4	Nguyễn Văn Hải	200.000	
5	Mai Thị Thu Hà	200.000	
6	Võ Thị Mỹ Hạnh	200.000	
7	Phan Tiến Lực	300.000	
8	Trần Võ Phong	200.000	
9	Đặng Thành Thi	200.000	
10	Nguyễn Thị Hoa Lý	200.000	
11	Trần Thị Ngọc Phước	200.000	
12	Phạm Ngọc Thuận	200.000	
13	Văn Lê Hoài Khiêm	200.000	
14	Trần Thanh Trang	200.000	

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
15	Trần Thị Mỹ Hòa	200.000	
16	Nguyễn Thị Trà	200.000	
17	Võ Quốc Trạng	200.000	
18	Đặng Nguyễn Kim Chi	100.000	
19	Lê Trần Ý Nhi	100.000	
20	Trần Thị Mỹ Triều	200.000	
21	Trần Thị Kim Trúc	200.000	
22	Nguyễn Hoàng Ngọc Thanh	200.000	
XI	Viện KSND huyện Vĩnh Thạnh	1.450.000	
1	Đinh Văn Biểu	300.000	
2	Đỗ Văn Lâm	200.000	
3	Bạch Nam Chu Lai	200.000	
4	Nguyễn Ngọc Nam	200.000	
5	Nguyễn Đình Luân	200.000	
6	Nguyễn Thành An	100.000	
7	Phan Văn Nghệ	50.000	
8	Nguyễn Thế Thịnh	200.000	
XII	Viện KSND huyện Tuy Phước	3.600.000	
1	Nguyễn Đình Lang	500.000	
2	Nguyễn Văn Sang	500.000	
3	Lê Thị Định	500.000	
4	Trần Điện Ảnh	300.000	
5	Nguyễn Văn Quang	200.000	
6	Lê Hoàng Vũ	200.000	
7	Ngô Hồng Tuấn	200.000	
8	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	200.000	

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
9	Võ Thị Thuỳ Diễm	200.000	
10	Trần Thị Hoài	200.000	
11	Trần Thị Thơ	200.000	
12	Cao Lê Thuỳ Trinh	200.000	
13	Trần Ngọc Hưng	200.000	
	TỔNG CỘNG	53.550.000	